

Bản án số: 45/2023/HSST

Ngày: 23 - 8 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH T2

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Công Nhận

Bà Phạm Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh T2.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh T2 tham gia phiên tòa: Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh T2, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh T2 xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 04/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1988; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S1 và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Phạm Thị N; có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 40/2021/HS-ST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt Nguyễn Văn S 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ từ ngày 26/4/2023, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T2 từ ngày 28/4/2023 đến nay; có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Văn T2; vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn Q; vắng mặt.

*** Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:**

1. Bà Hoàng Thị Thùy Dương – Thư ký TAND huyện Thanh Hà.

2. Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Hà.

3. Ông Nguyễn Đình Hưng - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 26/4/2023, Nguyễn Văn S đi đến khu vực đoạn đường 390 thuộc thôn Đ, xã A, huyện Thanh Hà thì gặp người đàn ông tên Tùng ở xã V, huyện Thanh Hà (không rõ lai lịch cụ thể). Tùng đưa cho S 08 gói ma túy để bán, nếu bán hết sẽ cho S 01 gói ma túy để sử dụng. S đồng ý và cầm số ma túy trên tìm khách mua. Khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, S đang đi bộ tại đoạn đường 390 thuộc thôn Đ, xã A, huyện Thanh Hà thì Phạm Văn Trinh đến hỏi mua ma túy với giá 200.000đ. S đồng ý bán nên đưa 01 gói ma túy cho Trinh và nhận số tiền 200.000đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần đằng sau bên phải S đang mặc số tiền 200.000đ và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 07 gói giấy màu bạc kích thước 0,5x1cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu giữ trong túi quần bên phải của Trinh đang mặc 01 gói giấy màu bạc kích thước 0,5 x 1 cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 245 ngày 28/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T2 kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Phạm Văn Trinh khối lượng là 0,028g gửi giám định là ma túy, loại heroin. Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 07 gói giấy màu bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Nguyễn Văn S khối lượng là 0,269g gửi giám định là ma túy, loại heroin.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSHD-TH ngày 04/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh T2 truy tố Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 30-33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ mẫu vật đựng trong 02 phong bì niêm phong ký hiệu là T1 và T2 do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh hoàn lại sau khi giám định, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 26/4/2023, tại đoạn đường 390 ở thôn Đ, xã A, huyện Thanh Hà, tỉnh T2, Nguyễn Văn S đang bán trái phép 0,028g ma túy loại heroin cho Phạm Văn Trinh thì bị Công an phát hiện bắt quả tang; qua kiểm tra Công an còn thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của S 0,269g ma túy loại heroin, S khai mục đích cất giấu để bán. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh T2 truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo đã từng bị kết án, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo thật nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bản án số 40 ngày 20/7/2021 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh T2 đã xử phạt Nguyễn Văn S 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chưa được xóa án tích về lần phạm tội này mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 02 Phong bì niêm phong vật chứng do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T2 hoàn lại sau giám định gồm: 1 mảnh giấy màu bạc và

một vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 0,211g ma túy loại heroin; 07 mảnh giấy màu bạc, 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Xét ma túy hoàn lại sau giám định là vật chứng cấm lưu hành, các vật chứng khác đựng trong phong bì niêm phong đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo, xét đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] S khai nguồn gốc số ma túy là người đàn ông tên Tùng đưa cho. Đến nay chưa xác định được đối tượng nào có đặc điểm như S mô tả. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Phạm Văn Trinh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên hành vi tàng trữ của Trinh chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy Công an huyện Thanh Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn Trinh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định được đề trong 02 phong bì niêm phong số 245/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh T2 ký hiệu T1, T2.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh T2;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự -Công an tỉnh T2;
- Bộ phận HNNV- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh T2;
- Sở tư pháp tỉnh T2;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung